RÃNH MŨI MÁ SÂU BOTULINUM TOXIN HAY CHẤT LÀM ĐẦY ?

BS.CKII Lư Huỳnh Thanh Thảo Khoa Thẩm Mỹ Da- Bệnh Viện Da Liễu TP.HCM

TP.HCM, ngày 19 tháng 01 năm 2024

Aesthetic Plastic Surgery National Databank STATISTICS 2020–2021





Top Surgical Procedures - Total	
Liposuction	
D	

491,098 13% 364,753 15% Breast Augmentation 242,939 16% Abdominoplasty (Tummy Tuck) Mastopexy (Breast Lift) 167,395 8% Blepharoplasty (Eyelid) 149.668 6%

2021

147,684

% of Non-Surgical

6%

Top Non-Surgical Procedures - Total

Breast Implant Removal/Replacement

 Neurotoxins	3,651,223	33%
 Dermal Fillers	1,857,339	32%
Skin Treatment (Chemical Peels, Hydrofacials, etc)	1,390,149	6%
Hair Removal	454,954	2%
Skin Treatment (Combination Lasers)	431,485	4%
Skin Tightening	391,855	7%

Revenue

All Aesthetic **Procedures**

\$14.625.066.046

Surgical

\$10,135,563,781

Non-Surgical

\$4,489,502,265

Total surgical revenue increased 63% from 2020 and represented 69% of all revenue for aesthetic procedures.

Top Non-Surgical - Gender Identity

Top Non-Surgical Procedures (Women)

Neurotoxins: 3,474,160

Dermal Fillers: 1,777,989

Skin Treatment (Hydrofacials, Chemical Peels, Etc.): 1,323,811

Hair Removal: 423,861

Skin Treatment (Combination Lasers): 400,255

Skin Tightening: 374,030

Top Non-Surgical Procedures (Men)

Neurotoxins: 155,882 Dermal Fillers: 69,450

Skin Treatment (Hydrofacials, Chemical Peels, Etc.): 47,999

Skin Treatment (Combination Lasers): 28,824

Hair Removal: 26,430 Fat Reduction: 22,513

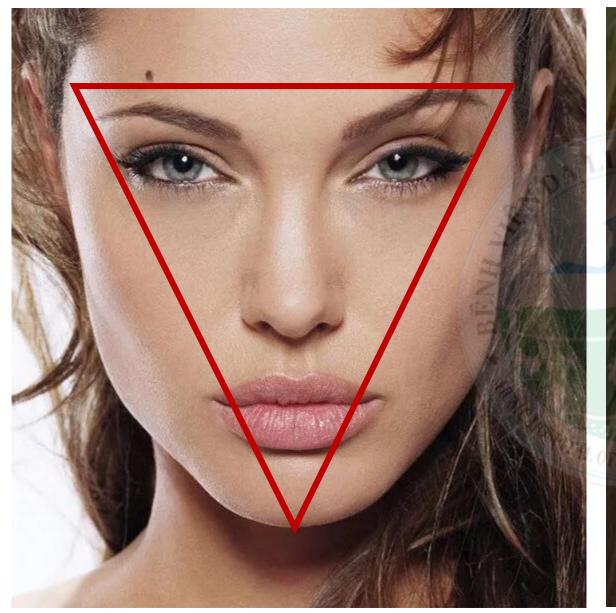
Neurotoxins were the most popular non-surgical procedure for every age group.

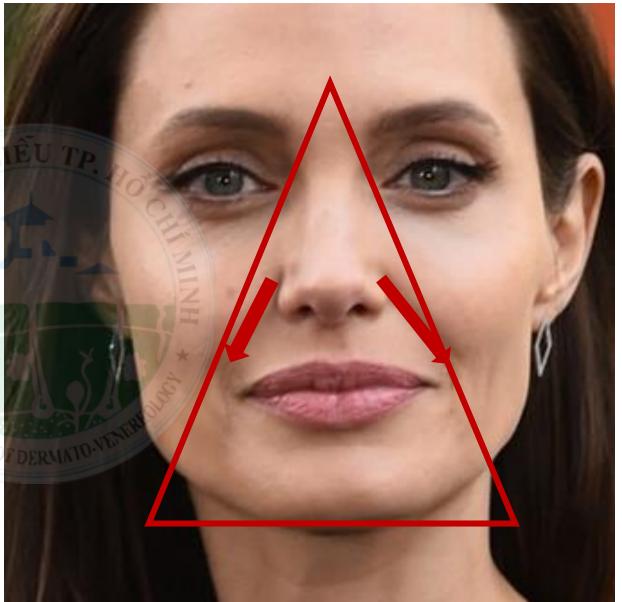
Top Non-Surgical - By Age

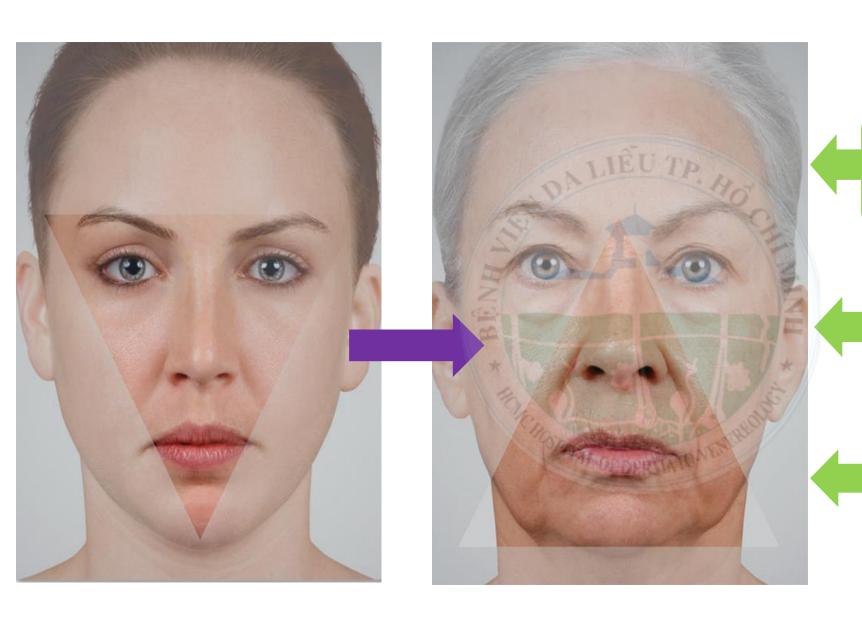
Age	% of Non-Surgical Procedures
17-35	17%
36-50	41%
51-70	37%
71+	5%

Following a year in which many practices closed temporarily and reduced hours, Aesthetic Plastic Surgery surged in 2021.

Surgical procedures increased 54% and non-surgical procedures were up 44%.





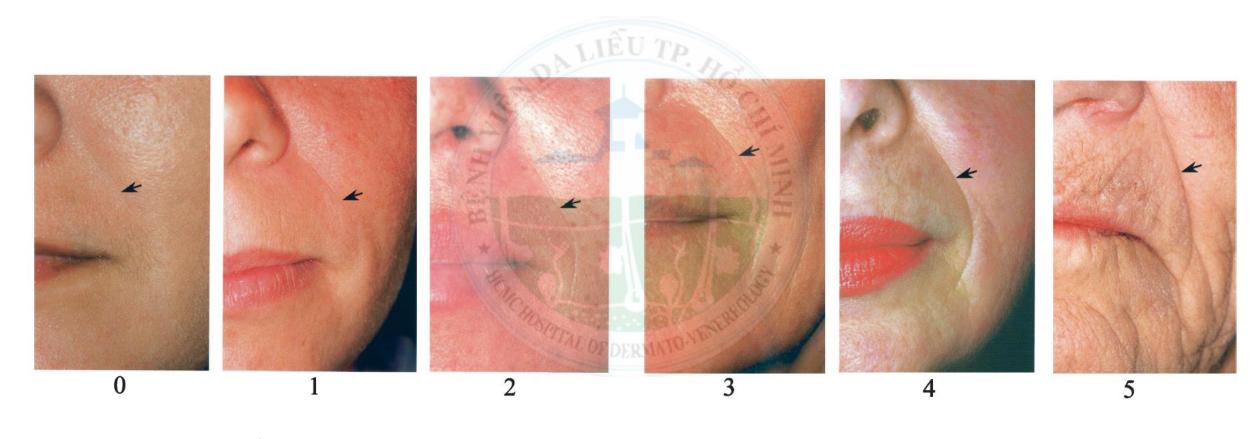


Nếp nhăn/ rãnh sâu hơn

Thiếu mô

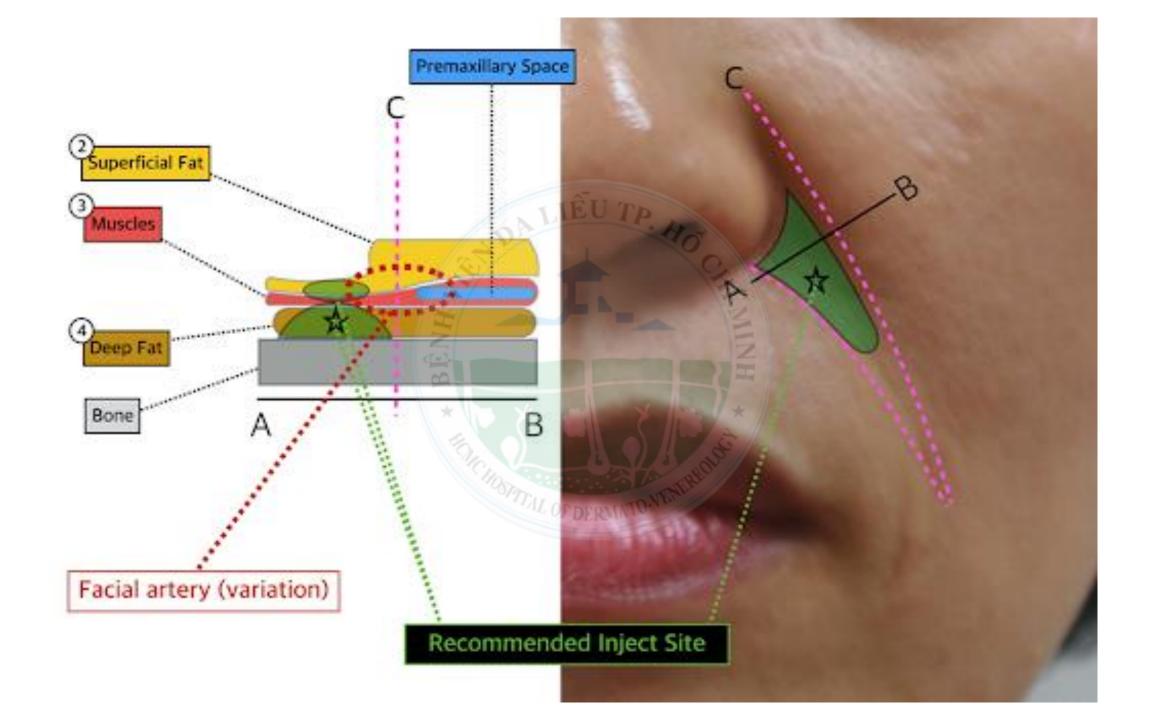
Sa trễ

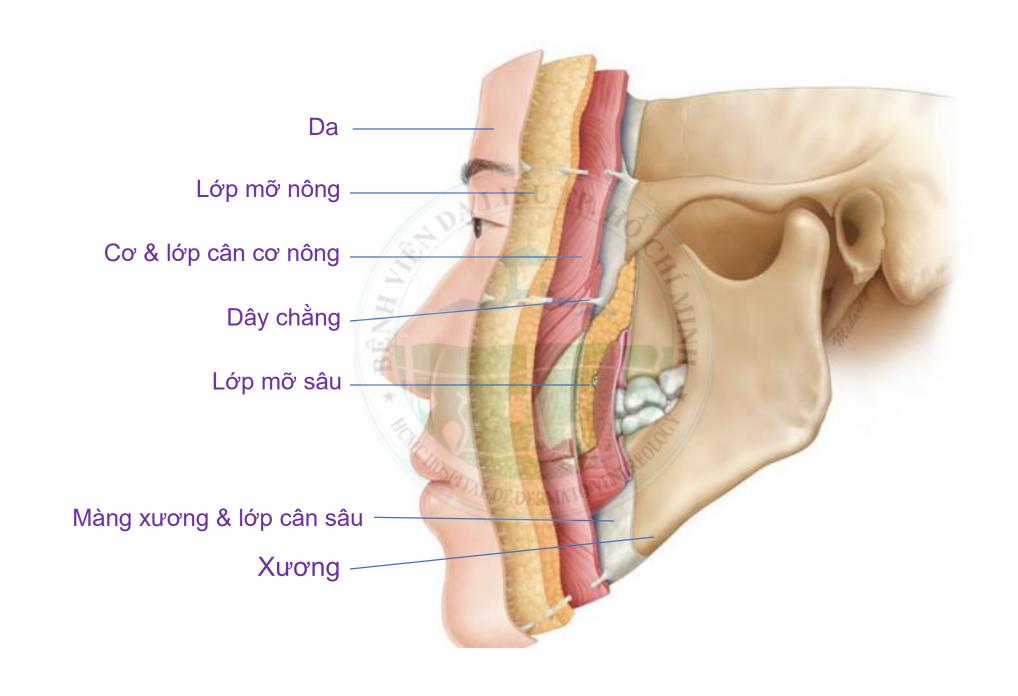
WRINKLE ASSESSMENT SCALE OF NASOLABIAL FOLDS 2001



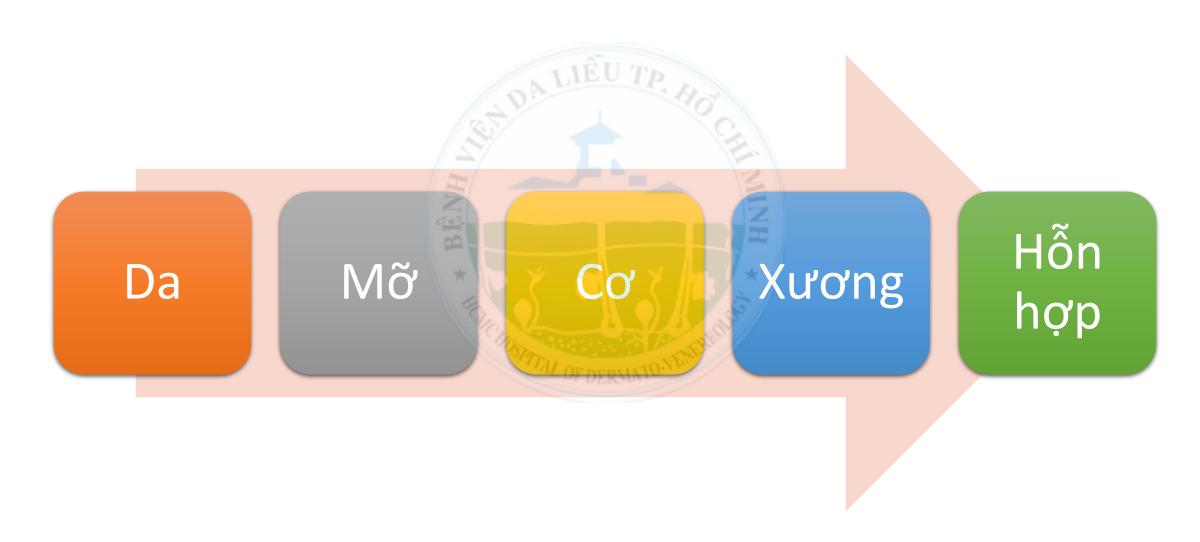


Rãnh mũi má không chỉ đơn giản là nếp nhăn





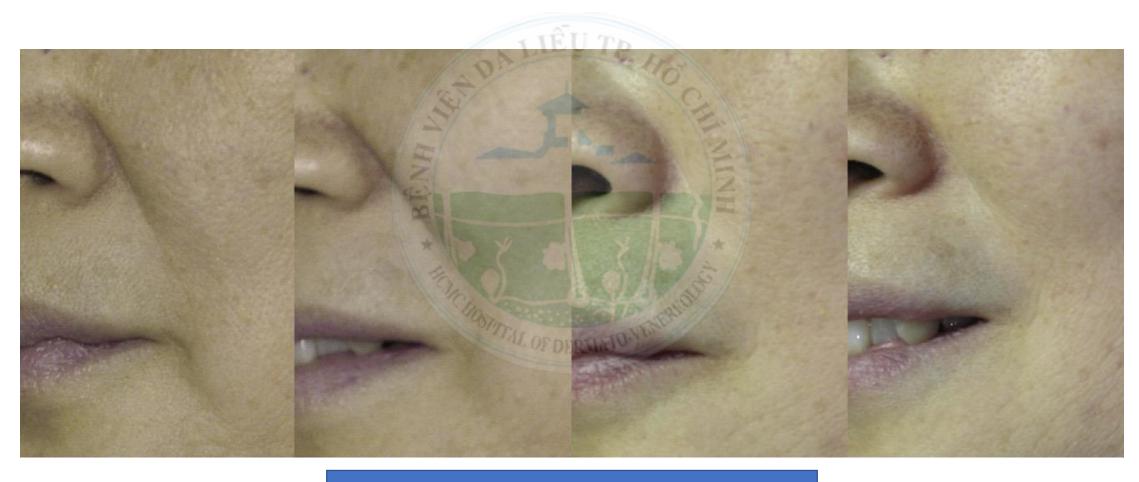
PHÂN LOẠI RÃNH MŨI MÁ SÂU



PHÂN LOẠI RÃNH MŨI MÁ

Туре	Standing upright and still (I)	Standing upright with smile (II)	Laying supine and still (III)	Laying supine with smile (IV)	Hand lifting of facial tissue when standing upright and still (V)
Skin type	1) Simple skin type: appearance of fine wrinkles; 2) Sagging type:apparent wrinkles, tissue contracted and skin area relatively increased; nasolabial fold exhibited as a deep furrow.	Deepening of the deep fold.	became unapparent; 2) Wrinkles	Nasolabial fold clearly smoothed compared to condition in state II; Wrinkles smoothed compared to conditions in state II	Excellent improvement of nasolabial fold $(+++)$
Fat pad type	Thick fat pad or plump zygomatic area, nasolabial fold manifested as a concave.	Deepening of the concave.	Nasolabial fold became slightly shallower, but the concave remained.	Nasolabial fold was slightly shallower than in state II.	Significant improvement (+ +)
Muscular type	High tension resulting from muscle contraction; nasolabial fold displayed as a deep furrow.	Deepening of the deep fold.	Nasolabial fold showed no clear change.	Nasolabial fold was no shallower than in state II.	Significant improvement $(+ +)$
Bone retrusion type	•	Deepening of the concave.	Nasolabial fold showed no change or became slightly shallower.	Nasolabial fold showed no change or became slightly shallower than in state II.	Slight improvement (+)
Hybrid type	Combination of two or more of the above types.	Deepening	Differed among individual subtypes.	Differed among individual subtypes.	Differed among individual subtypes.

RÃNH MŨI MÁ DẠNG CHẢY XỆ



Rãnh sâu từ trên , Nằm giảm hơn ngồi rất nhiều

RÃNH MŨI MÁ DẠNG MÕ'

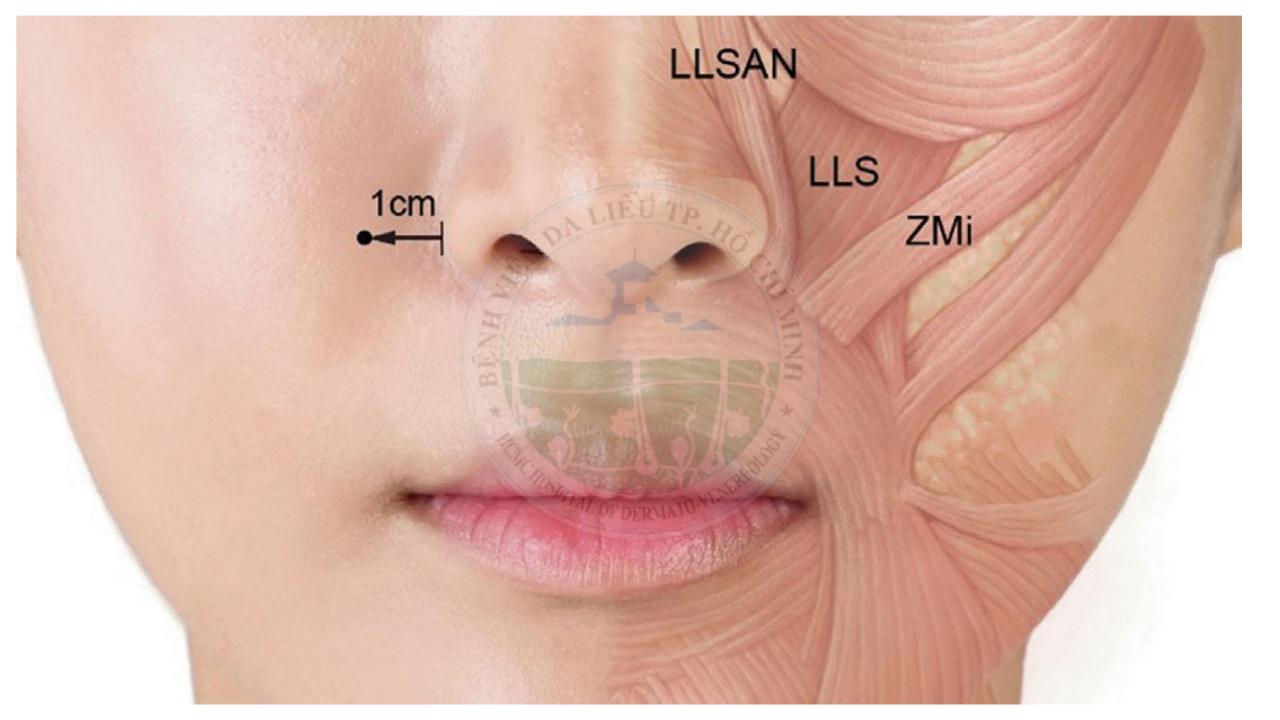


Mặt có khối mỡ, lõm ở 1/3 dưới rãnh mũi má. Nằm giảm hơn ngồi 1 ít

RÃNH MŨI MÁ DẠNG CƠ



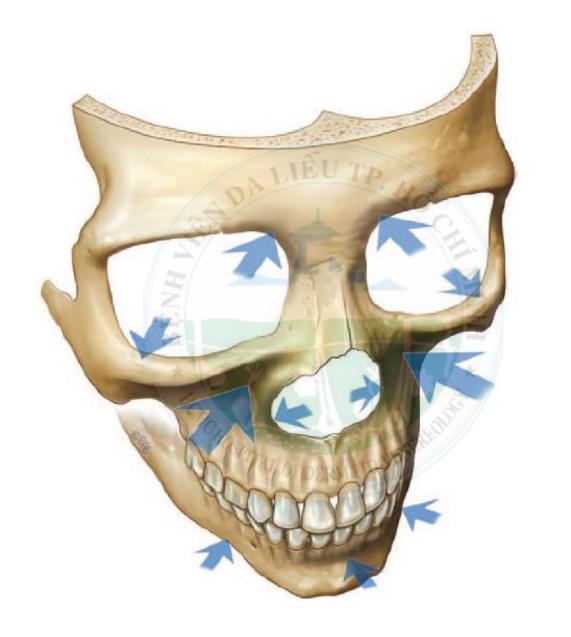
Rãnh sâu từ trên, ít mỡ, Nằm ngồi như nhau, cười sâu hơn do cơ



RÃNH MŨI MÁ DẠNG XƯƠNG



Hõm 1/3 trên , ít mỡ, cười gây sâu hơn , Nằm nông hơn , nằm cười không sâu hơn khi ngồi cười



Plast. Reconstr. Surg. 137: 1410, 2016

















RÃNH MŨI MÁ SÂU THEO TUỔI

25-35 tuổi

- 38% bất thường xương vùng mặt giữa.
- 32% hỗn hợp (mỡ + bất thường xương vùng mặt giữa)

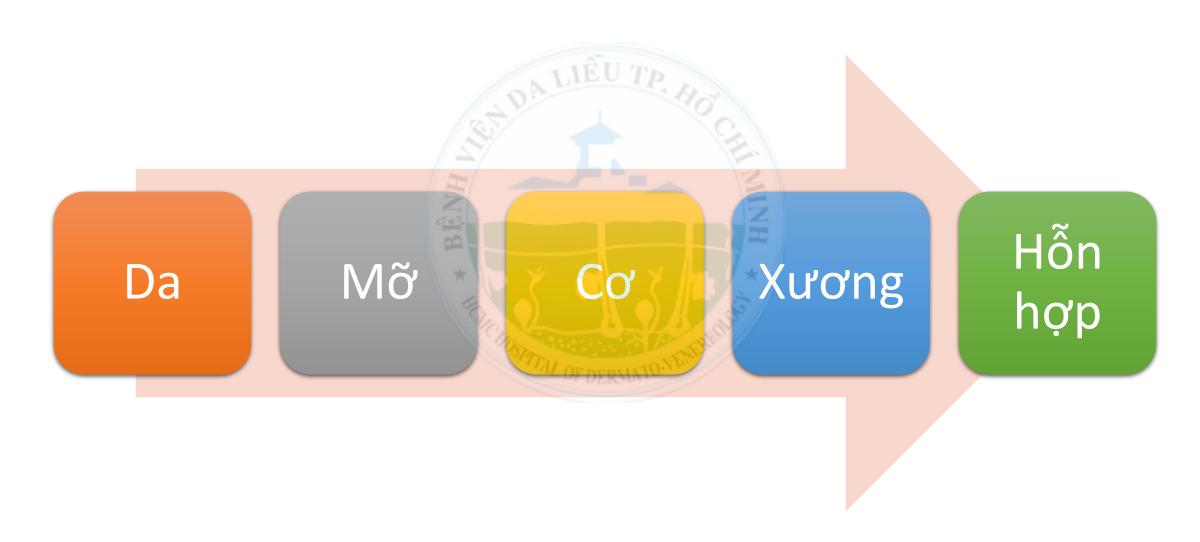
36-50 tuổi

- 74% loại hỗn hợp (chủ yếu chảy xệ + tiêu xương)
- Đánh giá toàn diện

51 tuổi trở lên

- 92 % hỗn hợp (Chảy xệ + tiêu xương)
- Đánh giá toàn diện

PHÂN LOẠI RÃNH MŨI MÁ SÂU



RMM sâu do Da

Đơn giản

Chảy xệ

Lão hóa nhiều

RMM sâu - dọc

Mất mô nhiều

Chất làm đầy

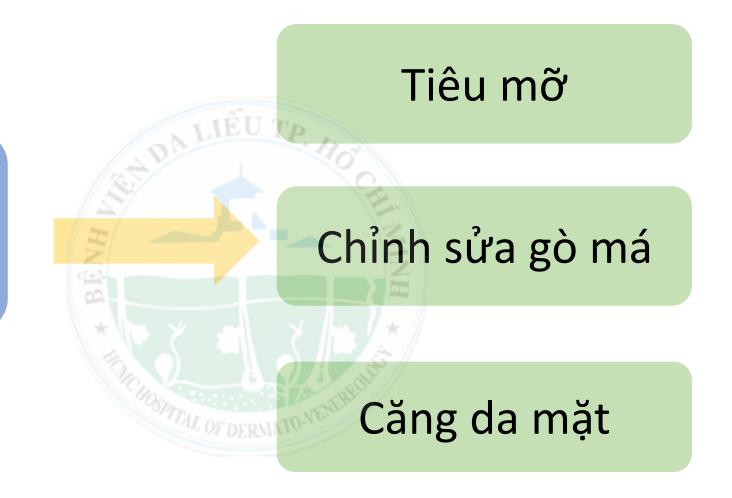
Laser, ánh sáng...

Cấy mỡ

Căng da mặt

Chất làm đầy, Laser, ánh sáng...

RMM sâu do mỡ



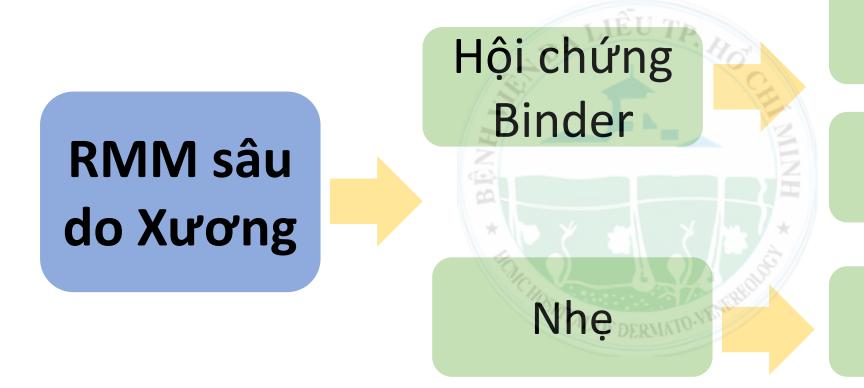


Trẻ Lớn tuổi

Botulinum Toxin

Botulinum Toxin

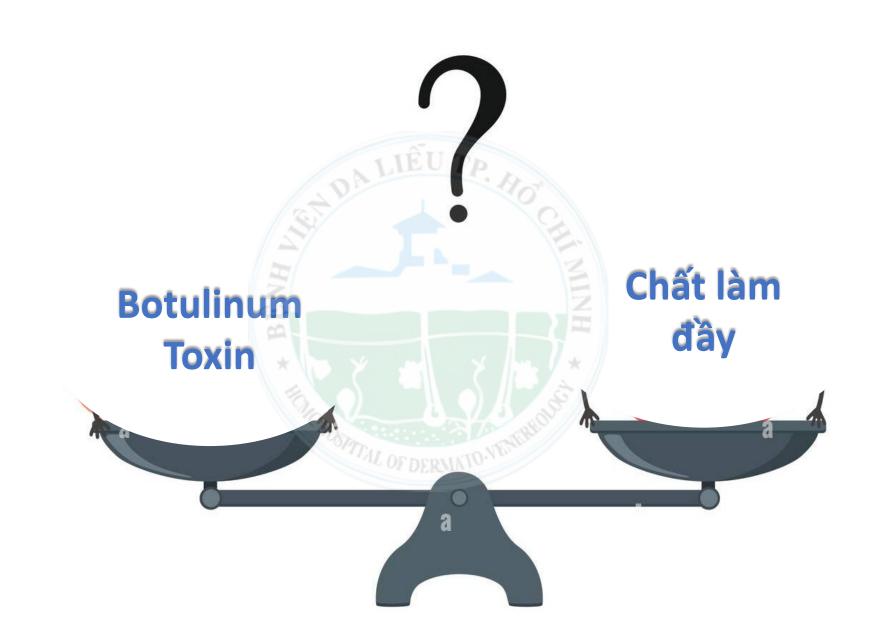
Căng da mặt



Phẫu thuật

Cấy ghép vật liệu

Chất làm đầy



Tuổi trẻ - trung niên

CHẤT LÀM ĐẦY



Lão hóa nhẹ trung bình

Nếp nhăn nhỏ ít vùng RMM khi nghỉ ngơi

Tăng nhẹ độ sâu RMM khi cười 1 ít

Cười hở lợi

BOTULINUM TOXIN

RMM khi cười sâu hơn rất nhiều

Cuộn môi trên khi cười

KÉT LUẬN

- Rãnh mũi má không đơn giản là nếp nhăn
- Điều trị rãnh mũi má là thách thức, cần đánh giá toàn diện.
- Tiêm chất làm đầy và Botulinum Toxin hiệu quả cho điều trị
- · Cần phối hợp các phương pháp để đạt hiệu quả cao hơn.